

Số: *117*...../TB-CCTHADS

Tp Cà Mau, ngày *11* tháng *11* năm 2023

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH GIÁ TÀI SẢN

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 98 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014, 2018, 2020, 2022);

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 2880, 2881/QĐ-CCTHADS ngày 09 tháng 08 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số: 122/QĐ-CCTHADS ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau;

Căn cứ Biên bản kê biên tài sản ngày 05/10/2023 và ngày 07/11/2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau;

Căn cứ Thông báo số: 1095/TB-CCTHADS ngày 08/11/2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau;

Căn cứ Biên bản thỏa thuận về tổ chức thẩm định giá, tổ chức bán đấu giá ngày 13/11/2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau,

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau thông báo cho:

Người được thi hành án: Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín, địa chỉ: Số 266-268, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người phải thi hành án: Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ Hoàng Gia Hải, địa chỉ: Đường Võ Văn Tần, Khu đô thị mới, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hải Hưng – Chủ tịch Công ty kiêm Giám đốc.

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tên, địa chỉ tổ chức thẩm định giá tài sản được lựa chọn: Công ty cổ phần thẩm định giá trị Việt, địa chỉ: 68A, đường 7, khu phố 5, phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh. Chi nhánh Cà Mau: Hẻm 430, đường Trần Văn Thời, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

2. Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: 93 điểm.

3. Tổ chức thẩm định giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): Không.

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM

CHI CỤC

STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC	GHI CHÚ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	TỔNG		100	89	
I	Năng lực pháp lý (tối đa 15 điểm)*		15	15	
1	Là doanh nghiệp thẩm định giá được đăng ký hoạt động theo Luật doanh nghiệp và thuộc danh sách công bố của Bộ Tài chính đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá tài sản	<i>Có 02 chi nhánh trở lên</i>	5	5	-Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp; -Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá;
		Chỉ có 01 chi nhánh	4		
		Không có chi nhánh	3		
2	Doanh nghiệp có thẩm định viên hành nghề tại doanh nghiệp, được doanh nghiệp đóng Bảo hiểm xã hội và được Bộ Tài chính thông báo đủ điều kiện hành nghề.	<i>Trên 07 thẩm định viên</i>	5	5	-Thông báo của Bộ Tài chính về việc điều chỉnh Danh sách doanh nghiệp thẩm định giá và danh sách thẩm định viên về

					giá đủ điều kiện hoạt động thẩm định giá tài sản hàng năm
		Từ 05 đến 07 thẩm định viên	4		
		Dưới 05 thẩm định viên	3		
3	Thời gian hoạt động của doanh nghiệp thẩm định giá	<i>Trên 05 năm</i>	05	05	
		<i>Từ 03 đến 05 năm</i>	5		
		<i>Dưới 03 năm</i>	4		
II	Năng lực kinh nghiệm (tối đa 60 điểm)		60	60	
		<i>Trên 30 hồ sơ</i>	15	15	
		<i>Từ 20 hồ sơ đến 30 hồ sơ</i>	14		
1	Hồ sơ đã thẩm định giá trong thời hạn 06 tháng gần nhất tương tự với tài sản kê biên, đã phát hành báo cáo Thẩm định giá, chứng thư thẩm định giá.	<i>Dưới 20 hồ sơ</i>	13		
2	Mức độ tuân thủ pháp luật trong lĩnh vực thẩm định giá.	<i>Không bị xử phạt vi phạm hành chính</i>	10	10	
		Có kết luận vi phạm nhưng chưa đến mức bị xử phạt vi phạm hành chính	9		
		Bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã chấp hành, khắc phục xong	8		
		Đang trong	0		



		thời hạn bị xử phạt vi phạm hành chính			
3	Thời gian cam kết báo cáo kết quả thẩm định giá, cấp chứng thư thẩm định giá	<i>Trước 07 ngày, kể từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá.</i>	05	05	
		Từ 07 đến 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá.	4		
		Trên 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá.	3		
4	Thời gian cam kết giải trình khiếu nại, thắc mắc liên quan đến kết quả thẩm định giá	<i>Tối đa 03 ngày làm việc, tính từ khi nhận được yêu cầu giải trình.</i>	10	10	
		Trong thời gian 3 đến 05 ngày làm việc	9		
		Trên 05 ngày làm việc	8		
5	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động thẩm định giá	Có hệ thống phần mềm quản lý giá đang hoạt động, có thể trích xuất dữ liệu	10	10	
		Không có phần mềm	9		

		nhưng có hệ thống quản lý tập trung cơ sở dữ liệu			
		Không có phần mềm	0		
6	Kết quả đánh giá chất lượng hoạt động thẩm định giá năm liền kề của doanh nghiệp thẩm định giá do Bộ Tài chính công bố	Từ 80 điểm trở lên	10	10	
		Từ 70 đến dưới 80 điểm	9		
		Từ 60 điểm đến dưới 70 điểm	8		
III	Năng lực tài chính		15	8	
1	Có biểu giá dịch vụ cố định được ban hành công khai trên Website của công ty		5		
2	Có cam kết về biểu phí thẩm định giá theo các tiêu chí dưới đây	<i>Thấp nhất trong các hồ sơ đăng ký</i>	5		
		Thấp thứ 2	4	4	
		Thấp thứ 3	3		
		Thấp thứ 4	2		
		Thấp thứ 5 trở đi	1		
3	Doanh thu bình quân từ dịch vụ Thẩm định giá của doanh nghiệp Thẩm định giá trên Báo cáo tài chính 03 năm gần nhất	Trên 05 tỷ/năm	5		
		Từ 03 tỷ- 05 tỷ/năm	4	4	
		Từ 01 tỷ- 03 tỷ/năm	3		
		Dưới 01 tỷ/năm	2		
IV	<i>Tiêu chí khác (doanh nghiệp mới khởi nghiệp; vai trò đóng góp xã hội của doanh nghiệp : điều</i>		10	10	



	<i>kiện đặc thù của địa phương, của tài sản;)</i>				
--	---	--	--	--	--

Nay, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau thông báo cho đương sự, Công ty đăng ký tham gia thẩm định giá biết./.

Nơi nhận:

- Trang TTĐT của Cục;
- Bảng niêm yết của đơn vị;
- Đương sự;
- Công ty CPTĐ giá trị Việt;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Nguyễn Trường Giang